

Số: /2023/NĐ-CP

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

DỰ THẢO 2**ĐỀ CƯƠNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH****Quy định chi tiết về kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự và xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật năm 2006;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng;

Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết về kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự và xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự.

Chương I**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi Điều chỉnh**

Nghị định này quy định chi tiết về kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự và xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự; ban hành Danh mục sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự, Danh mục sản phẩm mật mã dân sự xuất khẩu, nhập khẩu theo giấy phép; quy định về trình tự, thủ tục chứng nhận hợp chuẩn, hợp quy và công bố hợp quy đối với các sản phẩm mật mã dân sự và thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực mật mã dân sự.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Doanh nghiệp kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự; xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

2. Tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực mật mã dân sự; người có thẩm quyền lập biên bản, xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực mật mã dân sự và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Chương II

KINH DOANH, SẢN PHẨM, DỊCH VỤ MẬT MÃ DÂN SỰ; XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU SẢN PHẨM MẬT MÃ DÂN SỰ; KHAI BÁO SỬ DỤNG SẢN PHẨM MẬT MÃ DÂN SỰ

Điều 3. Danh mục sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự, Danh mục sản phẩm mật mã dân sự xuất khẩu, nhập khẩu theo giấy phép

Điều 4. Điều kiện cấp Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự

Điều 5. Trình tự, thủ tục cấp mới, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, gia hạn Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự

Điều 6. Trình tự, thủ tục cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự

Điều 7. Cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự không nhằm mục đích kinh doanh

Điều 8. Trình tự, thủ tục khai báo sử dụng sản phẩm mật mã dân sự

Chương III

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC CHỨNG NHẬN HỢP CHUẨN, HỢP QUY VÀ CÔNG BỐ HỢP QUY SẢN PHẨM MẬT MÃ DÂN SỰ

Điều 9. Nguyên tắc chứng nhận và công bố hợp chuẩn, hợp quy sản phẩm mật mã dân sự

Điều 10. Các trường hợp không phải chứng nhận và công bố hợp quy sản phẩm mật mã dân sự

Điều 11. Phí, lệ phí chứng nhận hợp chuẩn, hợp quy và công bố hợp quy sản phẩm mật mã dân sự

Điều 12. Giấy chứng nhận hợp chuẩn, hợp quy sản phẩm mật mã dân sự

Điều 13. Trình tự, thủ tục chứng nhận hợp chuẩn, hợp quy sản phẩm mật mã dân sự

Điều 14. Hồ sơ đề nghị chứng nhận và địa điểm tiếp nhận hồ sơ

Điều 15. Công bố hợp chuẩn, hợp quy sản phẩm mật mã dân sự

Điều 16. Cấp lại giấy chứng nhận hợp chuẩn, hợp quy sản phẩm mật mã dân sự

Điều 17. Thu hồi và hủy bỏ hiệu lực giấy chứng nhận hợp chuẩn, hợp quy, quyền sử dụng dấu hợp quy sản phẩm mật mã dân sự

Điều 18. Lưu trữ hồ sơ và báo cáo

Điều 19. Giám sát đối với sản phẩm mật mã dân sự đã được chứng nhận hợp chuẩn, hợp quy

Điều 20. Hoạt động đánh giá sự phù hợp sản phẩm mật mã dân sự theo Nghị định 107/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp.

Chương IV

THANH TRA, KIỂM TRA, XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 21. Thanh tra, kiểm tra

Điều 22. Quy định về xử phạt vi phạm hành chính

Điều 23. Xử lý vi phạm các quy định về kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự

Điều 24. Thẩm quyền xử phạt

Điều 25. Thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 26. Điều khoản chuyển tiếp

1. Doanh nghiệp kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự đã được cấp Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự theo quy định tại Nghị định số 58/2016/NĐ-CP, Nghị định số 53/2018/NĐ-CP mà vẫn còn thời hạn thì không phải làm lại thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự. Ba mươi (30) ngày trước khi giấy phép hết hạn, doanh nghiệp phải làm thủ tục xin cấp phép theo Nghị định này.

2. Doanh nghiệp chưa được cấp Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự, Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự phải làm thủ tục cấp phép theo các quy định tại Nghị định này.

Điều 27. Hiệu lực thi hành

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngàytháng năm 2023 và thay thế Nghị định số Nghị định số 58/2016/NĐ-CP , Nghị định số 53/2018/NĐ-CP, Nghị định số 32/2023/NĐ-CP

Điều 28. Trách nhiệm thi hành

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Ban Cơ yếu Chính phủ;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, NC (3b).

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Phạm Minh Chính

Phụ lục I

DANH MỤC SẢN PHẨM, DỊCH VỤ MẬT MÃ DÂN SỰ

(Kèm theo Nghị định số/2023/NĐ-CP ngày thángnăm 2023 của Chính phủ)

Phụ lục II

**DANH MỤC SẢN PHẨM MẬT MÃ DÂN SỰ XUẤT KHẨU, NHẬP
KHẨU THEO GIẤY PHÉP**

(Kèm theo Nghị định số/2023/NĐ-CP ngày thángnăm 2023 của Chính phủ)

Phụ lục III

MẪU HỒ SƠ, THỦ TỤC CẤP GIẤY PHÉP....

(Kèm theo Nghị định số/2023/NĐ-CP ngày thángnăm 2023 của Chính phủ)

Phụ lục IV

MẪU HỒ SƠ, THỦ TỤC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN

(Kèm theo Nghị định số/2023/NĐ-CP ngày thángnăm 2023 của Chính phủ)
